

Bản án số: 79/2019/HSST

Ngày: 10/7/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, TP. ĐÀ NẴNG  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Thanh Hùng**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Công Chi**

**Bà Trương Thị Mỹ Hạnh**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Võ Quang Tiến** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2019/TLST-HS ngày 23/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2019/QĐXXST-HS ngày 26/6/2019 đối với bị cáo:

**Thái Thị Tuyết M;** Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 17/4/1990, tại TP. Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ x, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Thái Văn B (SN 1966) và mẹ bà Dương Thị L (SN 1969); Chồng Nguyễn Đình T (SN 1978); Con: Nguyễn Ngọc Tố U (SN 2008) và Nguyễn Đình N (SN 2011).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 06/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng (Quyết định bắt, tạm giam số 02/2019/HSST - QĐBTG ngày 24/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng).

- Bị hại:

+ Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1957 và ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1957. Địa chỉ: Kiệt 7/6 N, Tổ x, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, ông Chính có mặt.

+ Bà **Lê Thị Bé T**, sinh năm 1970. Địa chỉ: Số x đường A, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

+ Ông **Trương Văn Duy P**, sinh năm 1973. Địa chỉ: Kiệt x/40 T, Tổ y, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

+ Bà **Trần Thị Thùy S**, sinh năm 1971. Địa chỉ: Số x Hoàng Diệu, Tổ y, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ 44, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h30' ngày 03/11/2018, Thái Thị Tuyết M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS: 43G1-265.51 đến P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng để mua hàng tạp hóa về bán. Do không mua được hàng nên M đi về, trên đường về M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, M đi đến quán tạp hóa của chị Nguyễn Thị Hương tại K7/6 đường Nguyễn Phước Chu thuộc tổ 23, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng hỏi mua 01 card điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng, chị Hương lấy card điện thoại trong bao ny lông đưa cho M rồi bỏ bao đựng card điện thoại trên tủ hàng. Sau khi xác định được vị trí chị Hương để bao đựng card điện thoại, M giả vờ hỏi mua thêm nhiều mặt hàng khác. Lợi dụng lúc chị Hương đang lấy hàng mất cảnh giác, M đã lén lút lấy trộm bao ny lông đựng card điện thoại rồi bỏ vào bao đựng hàng của mình. Sau khi thực hiện xong hành vi trộm cắp tài sản M nói chị Hương có việc đi công chuyện nên sẽ quay lại lấy đồ sau rồi lên xe bỏ đi. M mang toàn bộ số card điện thoại trộm cắp được về nhà tại tổ 44, P. Hòa Phát, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng cất giấu để tiêu thụ. Chiều cùng ngày, Công an P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng mời M lên làm việc và M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, giao nộp tổng cộng 210 card điện thoại mà M đã trộm cắp tại quán chị Hương gồm: 50 card Viettel mệnh giá 10.000 đồng, 35 card Viettel mệnh giá 20.000 đồng, 16 card Viettel mệnh giá 50.000 đồng, 09

card Viettel mệnh giá 100.000 đồng, 20 card Mobiphone mệnh giá 10.000 đồng, 40 card Mobiphone mệnh giá 20.000 đồng, 30 card Mobiphone mệnh giá 50.000 đồng, 10 card Mobiphone mệnh giá 10.000 đồng.

Tại Bản kết luận số: 137/KL-HĐĐG ngày 22/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận: Tổng giá trị của 210 thẻ nạp tiền điện thoại di động các loại nêu trên tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 6.400.000 đồng.

Quá trình điều tra, Thái Thị Tuyết M còn khai nhận: Trước đó cũng với thủ đoạn và hành vi tương tự như trên M đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản khác tại các quán tạp hóa, cụ thể:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 10h30' ngày 02/11/2018, Thái Thị Tuyết M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS: 43G1-265.51 đến quán tạp hóa tại K543/40 Tôn Đức Thắng, P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng giả vờ vào mua hàng rồi lợi dụng lúc anh Trương Văn Duy Phúc đang bán hàng mất cảnh giác nên M lấy trộm tài sản gồm card điện thoại các loại Mobiphone, Viettel, Vietnamobile có mệnh giá khác nhau từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Sau đó, M đem toàn bộ số card điện thoại bán cho một quán tạp hóa tại đường Ngô Quyền, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng (*Không nhớ rõ địa chỉ*) lấy số tiền 2.900.000 đồng rồi dùng hết tiền vào việc tiêu xài cá nhân, tài sản không thu hồi được. Tổng giá trị tài sản M Chiếm đoạt xác định được là: 3.200.000 đồng.

**Vụ thứ hai:** Khoảng 11h00' ngày 28/10/2018, Thái Thị Tuyết M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS: 43G1-265.51 đến quán tạp hóa Thanh Thu tại số 210 đường Âu Cơ, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng giả vờ vào mua hàng rồi lợi dụng lúc chị Lê Thị Bé Thu đang bán hàng mất cảnh giác nên M lấy trộm tài sản gồm card điện thoại các loại Mobiphone, Vinaphone, Viettel, Beeline, Vietnamobile có mệnh giá khác nhau từ 10.000 đồng đến 500.000 đồng và 13 nắp bia Larue, Huda trúng thưởng (*Mỗi nắp trúng 20.000 đồng, M đổi được 260.000 đồng*). Sau đó, M đem toàn bộ số card điện thoại và nắp bia trúng thưởng bán cho một số quán tạp hóa tại khu vực Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng (*Không nhớ rõ địa chỉ*) lấy số tiền 9.200.000 đồng rồi dùng hết tiền vào tiêu xài cá nhân, tài sản không thu hồi được. Tổng giá trị tài sản M Chiếm đoạt xác định được là: 10.600.000 đồng.

**Vụ thứ ba:** Khoảng 16h00' ngày 26/10/2018, Thái Thị Tuyết M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS: 43G1-265.51 đến quán tạp hóa Sương tại số 242B đường Hoàng Diệu, P. Nam Dương, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng giả vờ vào mua hàng rồi

lợi dụng lúc chị Trần Thị Thùy Sương (Sinh năm: 1971. Trú tại: Tổ 14, P. Nam Dương, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng) đang bán hàng mất cánh giác nên M lấy trộm tài sản gồm card điện thoại các loại Mobiphone, Vinaphone, Viettel có mệnh giá từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Sau đó, M đem toàn bộ số card điện thoại bán cho một số quán tạp hóa tại khu vực Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng (Không nhớ rõ địa chỉ) lấy số tiền 3.400.000 đồng rồi dùng hết tiền vào tiêu xài cá nhân, tài sản không thu hồi được. Tổng giá trị tài sản M Chiếm đoạt xác định được là: 3.700.000 đồng.

**\* Vật chứng thu giữ**

- 210 card điện thoại các loại chưa cào sử dụng gồm: 50 card Viettel mệnh giá 10.000 đồng, 35 card Viettel mệnh giá 20.000 đồng, 16 card Viettel mệnh giá 50.000 đồng, 09 card Viettel mệnh giá 100.000 đồng, 20 card Mobiphone mệnh giá 10.000 đồng, 40 card Mobiphone mệnh giá 20.000 đồng, 30 card Mobiphone mệnh giá 50.000 đồng, 10 card Mobiphone mệnh giá 10.000 đồng.

- 01 xe mô tô Honda nhãn hiệu Lead BKS: 43G1-265.51, màu xanh.

**\* Về xử lý vật chứng:**

- Ngày 25/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 40/ CSĐT bằng hình thức trả lại 210 card điện thoại chưa cào sử dụng nói trên cho chị Nguyễn Thị Hương.

- Đối với xe mô tô Honda nhãn hiệu Lead BKS: 43G1-265.51 mà bị cáo Thái Thị Tuyết M sử dụng làm phương tiện phạm tội. Đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

**\* Về dân sự:**

Thái Thị Tuyết M đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho chị Trần Thị Thùy Sương số tiền 3.700.000 đồng, chị Lê Thị Bé Thu số tiền 10.600.000 đồng và anh Trương Văn Duy Phúc số tiền 3.200.000 đồng. Chị Sương, chị Thu và anh Phúc đã nhận tiền bồi thường và không ai có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của các bị cáo, đề nghị HĐXX:

- Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Thái Thị Tuyết M từ **18** đến **24** tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô BKS: 43G1 - 265.51 bị cáo M sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua điều tra, xác minh và tại phiên tòa thấy đây là tài sản thuộc quyền sở hữu anh T (chồng chị M), anh T giao tài sản cho bị cáo, không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xét tuyên trả lại xe mô tô cho anh T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo M đã bồi thường toàn bộ thiệt hại và người bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Bị cáo Thái Thị Tuyết M phạm tội nhiều lần. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, bị cáo Thái Thị Tuyết M đã tự thú về những lần phạm tội trước đó, đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16h00' ngày 26/10/2018, tại quán bán tạp hóa Sương, số 242B đường Hoàng Diệu, P. Nam Dương, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng Thái Thị Tuyết M có hành vi lén lút trộm cắp tài sản gồm card điện thoại các loại Mobiphone, Vinaphone, Viettel có mệnh giá từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng của chị Trần Thị Thùy Sương. Tài sản M chiếm đoạt trị giá 3.700.000 đồng. Khoảng 11h00' ngày 28/10/2018, tại quán bán tạp hóa Thanh Thu, số 210 đường Âu Cơ, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng M có hành vi lén lút trộm cắp tài sản gồm card điện thoại các loại Mobiphone, Vinaphone, Viettel, Beeline, Vietnamobile có mệnh giá từ

10.000 đồng đến 500.000 đồng và 13 nắp bia Larue, Huda trúng thưởng của chị Lê Thị Bé Thu. Tài sản M chiếm đoạt trị giá 10.600.000 đồng. Khoảng 10h30' ngày 02/11/2018 tại quán tạp hóa tại K543/40 đường Tôn Đức Thắng, P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng M có hành vi lén lút trộm cắp tài sản gồm card điện thoại các loại Mobiphone, Viettel, Vietnamobile có mệnh giá từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng của anh Trương Văn Duy Phúc. Tài sản M chiếm đoạt trị giá 3.200.000 đồng. Tiếp đó, khoảng 09h30' ngày 03/11/2018, tại quán tạp hóa tại K7/6 đường Nguyễn Phước Chu thuộc tổ 23, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng M có hành vi lén lút trộm cắp tài sản gồm 210 card điện thoại các loại Mobiphone, Viettel có mệnh giá từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Cùng ngày, Công an phường Hòa Hiệp Bắc đã mời M lên làm việc và M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại toàn bộ 210 card điện thoại nói trên. Tài sản M chiếm đoạt trị giá 6.400.000 đồng. Tổng tài sản Thái Thị Tuyết M chiếm đoạt đối với 04 lần phạm tội nói trên trị giá: 23.900.000 đồng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo M đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, để có tiền dùng vào mục đích tiêu xài cá nhân, nên từ ngày 26/10/2018 đến ngày 03/11/2018 lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản. Bị cáo dùng thủ đoạn giả vờ hỏi mua hàng hóa, làm cho người bán mất cảnh giác nhằm dễ dàng thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Liên Chiểu và 01 vụ tại quận Hải Châu. Thời gian bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lúc ban ngày, nơi có nhiều người qua lại, điều đó thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo. Các lần phạm tội bị cáo thực hiện một mình, do đó bị cáo phải chịu toàn bộ trách nhiệm với hành vi của bị cáo gây ra. Bản thân bị cáo M có nhân thân xấu, ngày 06/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; khi bị bắt bị cáo đã tự khai ra những lần phạm tội trước đó; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả do bị cáo gây ra; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Văn Chính bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo có ông nội được nhà nước công nhận là liệt sĩ. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều

51 Bộ luật Hình sự để xem xét mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên bị cáo thực hiện 04 lần hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo M bồi thường toàn bộ thiệt hại và người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô BKS: 43G1 - 265.51 bị cáo M sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua điều tra, xác minh và tại phiên tòa thấy đây là tài sản thuộc quyền sở hữu anh T (chồng chị M), anh T giao tài sản cho bị cáo sử dụng, không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên trả lại xe mô tô cho anh T.

7] Về án phí: Bị cáo Thái Thị Tuyết M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

***Tuyên bố: Bị cáo Thái Thị Tuyết M “Trộm cắp tài sản”.***

**Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g Điều 52 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo **Thái Thị Tuyết M 18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2019.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại xe mô tô BKS: 43G1 - 265.51 cho anh Nguyễn Đình T.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2019).

**Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Thái Thị Tuyết M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

**Nơi nhận:**

- Viện KSND q. Liên Chiểu;
- Viện KSND TP. Đà Nẵng;
- Công an q. Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CATPĐN;
- Chi cục THADS q. Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thanh Hùng**